

UBND XÃ MƯỜNG NHÉ
TRƯỜNG MN NẬM VI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/QC/PH-TrMNNV
BĐDCMHS - UBND

Mường Nhé, ngày 9 tháng 9 năm 2025

QUY CHẾ PHỐI HỢP

Giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ, Năm học 2025-2026

Căn cứ Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định ban hành điều lệ trường MN về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của hiệu trưởng;

Căn cứ Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 về ban hành điều lệ ban đại diện cha mẹ học sinh;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 3 tháng 6 năm 2024 thông tư quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân

Căn cứ Quyết định 1812/QĐ-UBND ngày 13/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên V/v ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ tình hình thực tế của địa phương. Trường mầm non Nậm Vi với Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường và xã hội thông nhất xây dựng Quy chế phối hợp thực hiện, trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, năm học 2025 – 2026.

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi

Quy chế này quy định đối tượng thực hiện; trách nhiệm, quyền hạn của nhà trường, gia đình, xã hội; nội dung phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ trong trường mầm non Nậm Vi

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế được áp dụng trong trường Trường Mầm non Nậm Vi, xã Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

Tất cả gia đình có trẻ em đang theo học tại trường Mầm non Nậm Vi.

Các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức chính trị-xã hội- nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội- nghề nghiệp, tổ chức kinh tế, đơn vị vũ trang nhân dân trên địa bàn xã Mường Nhé theo quy định của pháp luật hiện hành (gọi chung là lực lượng xã hội).

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

Đảm bảo sự thống nhất về quan điểm, nội dung, phương pháp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mỗi bên theo quy định của pháp luật hiện hành.

Bảo đảm tính kỷ luật, kỷ cương và hiệu quả trong các hoạt động phối hợp; nâng cao trách nhiệm của mỗi bên khi tham gia.

Phối hợp thông qua các hình thức: trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin bằng văn bản, sử dụng điện thoại theo yêu cầu, thực hiện quy chế phối hợp giữa các bên tham gia, trên các zalo nhóm lớp trường, trường, trên west nhà trường <http://mnamvi.muongnhe.edu.vn/>, fanpage và các hình thức khác.

Điều 4. Chủ thể đại diện

Đại diện trường mầm non Nậm Vĩ là hiệu trưởng.

Đại diện gia đình trẻ là cha, mẹ, người giám hộ hợp pháp hoặc người được cha, mẹ, người giám hộ hợp pháp ủy quyền. Đại diện cho phụ huynh toàn trường là trường ban đại diện cha mẹ học sinh.

Đại diện xã hội là người đứng đầu hợp pháp của các lực lượng xã hội.

Chương II TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của nhà trường

1. Trách nhiệm của nhà trường

Quản lý, tổ chức giảng dạy và các hoạt động giáo dục khác theo mục tiêu chương trình giáo dục mầm non, chương trình giáo dục nhà trường, thường xuyên tổ chức các hoạt động ngoại khóa nhằm hình thành và rèn cho học sinh kỹ năng sống, kỹ năng thực hành, nếp sống, ý thức tổ chức kỷ luật.

Quản lý, giáo dục và đánh giá trẻ cuối các độ tuổi. Quản lý việc nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ trong quá trình trẻ ăn bán trú tại trường.

Quản lý việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ, có kế hoạch phối hợp với cha mẹ học sinh khắc phục một số bệnh thường gặp ở trẻ, khắc phục trẻ bị suy dinh dưỡng.

Nâng cao vai trò trách nhiệm của cán bộ, giáo viên đặc biệt là vai trò của giáo viên phụ trách chính trong việc phối hợp với giáo viên cùng lớp thực hiện đánh giá chính xác sự phát triển của trẻ; đổi xử công bằng với trẻ; giúp đỡ trẻ có hoàn cảnh khó khăn, khuyến khích trẻ phát triển năng khiếu, nâng lực cá nhân; thường xuyên trao đổi với gia đình học sinh theo đúng quy định.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm và vị trí của tổ chức Đoàn, phối hợp chặt chẽ với giáo viên phụ trách chính và các tổ trưởng chuyên môn để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

Xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật theo yêu cầu của trường chuẩn quốc gia, đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ; xây dựng nhà trường đảm bảo an ninh trật tự, cảnh quan xanh, sạch, đẹp; giáo dục học sinh có ý thức xây dựng và bảo vệ môi trường.

Thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn phòng chống cháy nổ, phòng chống tai nạn thương tích, thiên tai, an toàn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm và các tệ nạn xã hội.

Huy động lực lượng giáo viên và học sinh cùng với địa phương triển khai công tác phổ cập giáo dục, chủ động cùng chính quyền và gia đình tạo điều kiện cho trẻ được hưởng quyền học tập theo quy định của pháp luật.

Thường xuyên liên hệ chặt chẽ với gia đình trẻ, phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh, trao đổi thông tin, hỗ trợ cha mẹ trẻ về kiến thức, phương pháp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con em. Định kỳ họp với cha mẹ học sinh thông tin đầy đủ quá trình học tập của học sinh, trên cơ sở đó đề xuất biện pháp phù hợp trong phối hợp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

2. Quyền hạn của nhà trường

Thực hiện các quyền hạn theo quy định của Điều lệ trường mầm non và quy định của pháp luật.

Tham mưu với UBND và phòng Văn hóa – Xã hội đầu tư về cơ sở vật chất, các điều kiện phục vụ cho hoạt động dạy và học của nhà trường theo mục tiêu giáo dục toàn diện và quy định xây dựng cơ sở vật chất trường chuẩn quốc gia.

Triệu tập Hội nghị cha mẹ học sinh bàn bạc, thảo luận, thống nhất xây dựng kế hoạch phối hợp trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Phối hợp cùng Ban đại diện cha mẹ học sinh, vận động – tuyên truyền cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội khác tham gia tài trợ kinh phí hỗ trợ các hoạt động giáo dục trong trường học theo pháp luật hiện hành.

Phối hợp với Công an xã Mường Nhé làm tốt công tác tuyên truyền với cha mẹ học sinh về việc thực hiện an toàn giáo thông đường bộ. Tham mưu với UBND xã cấp kinh phí mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác đảm bảo an ninh – an toàn trường học không để các tiêu cực, tệ nạn xã hội tác động ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của gia đình

1. Trách nhiệm của gia đình

Nuôi dưỡng, giáo dục và chăm sóc, tạo điều kiện cho con em được học tập, vui chơi, tham gia các hoạt động của nhà trường; không để con em bỏ học, bảo đảm quyền và nghĩa vụ của trẻ em theo Công ước quốc tế, Luật giáo dục, Luật bảo vệ chăm sóc giáo dục trẻ em và các văn bản có liên quan.

Xây dựng gia đình văn hoá, tạo môi trường thuận lợi cho việc phát triển toàn diện về thể chất, đạo đức, trí tuệ, thẩm mỹ của con em; người lớn tuổi có trách nhiệm giáo dục, gương mẫu cho con em mình học tập, tạo điều kiện thuận lợi cho con em học tập tại nhà, cùng nhà trường nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

Tham gia đầy đủ các cuộc họp do nhà trường hoặc lớp học tổ chức, đóng góp đầy đủ các khoản theo quy định của Nhà nước. Đồng thời tích cực tham gia công tác xã hội hóa giáo dục và hướng ứng các hoạt động phục vụ cho công tác chăm sóc, giáo dục trẻ của trường.

Tham gia các hoạt động tham quan, trải nghiệm cùng trẻ khi nhà trường yêu cầu.

Nắm bắt các thông tin công khai trên bảng tin, trang trên web nhà trường <http://mnnamvi.muongnhe.edu.vn/>, fanpage của nhà trường.

2. Quyền hạn của gia đình

Tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến về nội dung, chương trình phối hợp và phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ của trường trong các cuộc họp phụ huynh của trường/lớp tổ chức.

Yêu cầu nhà trường thông báo kết quả chăm sóc, giáo dục của con em mình; tham gia các hoạt động giáo dục theo kế hoạch của nhà trường; yêu cầu nhà trường, cơ quan quản lý giáo dục giải quyết theo pháp luật những vấn đề có liên quan đến việc chăm sóc, giáo dục con em.

Kiến nghị với các cấp có thẩm quyền xử lý những vi phạm của cá nhân hoặc tổ chức về quyền của trẻ em được pháp luật Nhà nước Việt Nam quy định.

Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của xã hội

1. Trách nhiệm của xã hội

Quan tâm chỉ đạo và tham gia quản lý sự nghiệp giáo dục, theo chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Tuyên truyền để mọi tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức chính trị-xã hội- nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội- nghề nghiệp, tổ chức nghề nghiệp, tổ chức kinh tế và đơn vị vũ trang nhân dân, mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn tích cực tham gia công tác xã hội hóa giáo dục.

Các lực lượng xã hội tham gia xây dựng nếp sống văn hoá cơ sở và cộng đồng dân cư, tạo môi trường lành mạnh, an toàn, ngăn chặn những tác động có ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

Đầu tư về tài chính, nhân lực, vật lực cho sự phát triển giáo dục. Sẵn sàng đáp ứng khi nhà trường có những yêu cầu đề nghị về sự hỗ trợ, giúp đỡ trong công tác giảng dạy, chăm sóc, giáo dục học sinh; chủ động xây dựng các quỹ khuyến học, khuyến tài để khen thưởng động viên kịp thời giáo viên, học sinh có thành tích trong học tập và rèn luyện.

2. Quyền hạn của xã hội

Yêu cầu nhà trường thông báo định kì, hoặc đột xuất về kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục của đơn vị.

Yêu cầu nhà trường phối hợp để triển khai, thực hiện những chủ trương, nhiệm vụ có nội dung liên quan tới chăm sóc, giáo dục cho học sinh.

Chương III

QUAN HỆ GIỮA NHÀ TRƯỜNG, GIA ĐÌNH VÀ XÃ HỘI

Điều 7. Mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

1. Mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội nhằm bảo đảm sự đồng thuận trong nhận thức cũng như trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; đa dạng nguồn lực xây dựng cơ sở giáo dục mầm non, bảo đảm môi trường giáo dục tốt nhất cho mỗi trẻ em. Phối hợp giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội bảo đảm nguyên tắc chủ động, cộng đồng trách nhiệm, dân chủ, bình đẳng, hợp tác, chia sẻ.

2. Nhà trường chủ động tham mưu, đề xuất với chính quyền phát triển quy mô, xây dựng cơ sở vật chất; tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Công khai kế hoạch và kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục của nhà trường và các hoạt động phối hợp với cha mẹ trẻ em; tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ em cho cha mẹ trẻ em và cộng đồng; thực hiện phòng bệnh, kiểm tra sức khỏe cho trẻ em trong nhà trường.

3. Gia đình có trách nhiệm chủ động phối hợp với nhà trường về việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em ở nhà. Tự nguyện đóng góp trí tuệ, công sức, vật chất để tăng cường cơ sở vật chất và tích cực tham gia các hoạt động của nhà trường, thực hiện quyền giám sát để sử dụng các nguồn lực hiệu quả.

4. Nhà trường huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của cộng đồng, cha mẹ trẻ em bảo đảm nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền giám sát của người đã đóng góp để sử dụng theo quy định.

5. Nhà trường chủ động đề xuất sự hỗ trợ, tiếp thu ý kiến phản hồi tích cực của cha mẹ trẻ em, cộng đồng về các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của nhà trường; quan tâm, hỗ trợ gia đình có hoàn cảnh khó khăn, vận động và tạo điều kiện để trẻ em đến trường.

6. Cộng đồng, cha mẹ của trẻ em hỗ trợ, giám sát nhà trường thực hiện các hoạt động; phản hồi với nhà trường về các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

Chương IV

NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 8. Nội dung phối hợp giữa nhà trường với gia đình

1. Phối hợp thực hiện chương trình chăm sóc bảo vệ sức khỏe cho trẻ

Đưa trẻ đi khám và theo dõi sức khỏe định kỳ, thực hiện lịch tiêm chủng cho trẻ.

Cùng chia sẻ, trao đổi kiến thức chăm sóc sức khỏe cho trẻ. Phòng chống suy dinh dưỡng và béo phì cho trẻ, có kế hoạch và biện pháp chăm sóc đối với trẻ suy dinh dưỡng và trẻ có khiếm khuyết.

Đóng góp các khoản tiền thỏa thuận giữa nhà trường và cha mẹ học sinh đúng thời gian quy định.

2. Phối hợp thực hiện chương trình giáo dục trẻ

Cha mẹ/người chăm sóc trẻ cần:

+ Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, của nhóm/lớp.

+ Tạo điều kiện cho trẻ được tự do tìm tòi, khám phá trong môi trường an toàn, đầy tình yêu thương.

+ Chú ý lời cuốn các thành viên trong gia đình vào việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

+ Coi trọng giáo dục giới tính cho trẻ

+ Coi trọng việc phát hiện, can thiệp sớm và giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật.

Nhà trường cần tư vấn để gia đình trẻ có thể chuẩn bị cho trẻ các kỹ năng tiền đọc viết, tâm thế sẵn sàng vào lớp Một.

Phối hợp trong việc tổ chức ngày lễ, ngày hội, sự kiện, chương trình, hoạt động tham quan trải nghiệm, tổ chức sinh nhật cho trẻ,...

Tạo môi trường an toàn về tinh cảm cho trẻ

3. Phối hợp kiểm tra đánh giá công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ của trường/lớp mầm non

Tham gia cùng với Ban giám hiệu nhà trường kiểm tra đánh giá chất lượng chăm sóc, giáo dục

Theo dõi, phát hiện những tiến bộ, thay đổi, những biểu hiện bất thường của trẻ diễn ra ở nhà, trao đổi kịp thời với giáo viên để có sự điều chỉnh trong nội dung và phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ.

Tham gia đóng góp ý kiến và đề xuất về chương trình, nội dung, phương pháp, hình thức chăm sóc, giáo dục trẻ.

Đóng góp ý kiến về các mặt khác: môi trường nhà trường; cơ sở vật chất; thái độ, tác phong, hành vi ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường...

4. Xây dựng cơ sở vật chất

Đóng góp xây dựng, cải tạo trường, lớp, công trình vệ sinh, ...theo tinh thần tự nguyện.

Điều 9. Nội dung phối hợp giữa nhà trường với xã hội

1. Tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương

Tăng cường cơ sở vật chất cho trường mầm non xây dựng trường mầm non đạt chuẩn.

Chỉ tiêu huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp.

Huy động mọi nguồn lực của cộng đồng chăm lo cho sự nghiệp giáo dục, xây dựng phong trào học tập và môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn.

Đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trong và ngoài nhà trường.

2. Phối hợp với Hội phụ nữ

Nâng cao nhận thức và năng lực của phụ nữ, của nhân dân để họ tham gia tích cực vào việc tổ chức, quản lý thực hiện các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, huy động các gia đình đưa trẻ trong độ tuổi đến lớp.

Huy động sự tham gia hội phụ nữ vào các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Vận động cha mẹ đóng góp xây dựng trường/lớp theo nguyên tắc tự nguyện; các tổ chức kinh tế đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị cho GDMN.

3. Phối hợp với điểm trạm y tế xã Mường Nhé cùng chăm lo sức khỏe cho trẻ

Tạo môi trường sạch sẽ, đảm bảo vệ sinh an toàn.

Khám sức khỏe định kỳ cho trẻ theo quy định. Tổ chức uống Vitamin A và thuốc tẩy giun theo dõi tượng.

Hướng dẫn các bậc cha mẹ/người chăm sóc trẻ phòng chống một số bệnh thường gặp ở trẻ. Tuyên truyền với cha mẹ học sinh về các bệnh truyền nhiễm và cách phòng tránh.

4. Phối hợp với ban bảo vệ, chăm sóc trẻ em

Có chương trình hành động vì trẻ em, phát động tháng hành động vì trẻ em để bảo vệ và thực hiện quyền trẻ em.

5. Phối hợp với Đoàn thanh niên

Phát động phong trào làm đồ dùng, đồ chơi học tập cho trẻ, đóng góp công sức lao động xây dựng cơ sở vật chất cho nhà trường. Phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Chương V HÌNH THỨC PHỐI HỢP

Điều 10. Hình thức phối hợp giữa nhà trường với gia đình

1. Hình thức phối hợp giữa nhà trường với gia đình

Qua bảng thông báo, tranh ảnh, pano, trang thông tin điện tử, góc “tuyên truyền cho cha mẹ” của nhà trường hoặc tại mỗi nhóm lớp, zalo, facebook ...

Trao đổi thường xuyên, hàng ngày trong các giờ đón, trả trẻ.

Tổ chức họp phụ huynh định kỳ (2-3lần/năm).

Tổ chức những buổi sinh hoạt, phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo chuyên đề đặc biệt hoặc khi có dịch bệnh.

Thông qua các đợt kiểm tra sức khỏe cho trẻ. Thông qua các hội thi, hoạt động văn hóa văn nghệ.

Thông qua các cuộc đến thăm trẻ tại nhà của cán bộ, giáo viên.

Thông qua Hòm thư góp ý.

Tổ chức cho cha mẹ/người chăm sóc trẻ tham gia/tham quan hoạt động của nhà trường.

Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Nhiệm vụ của giáo viên phối hợp với gia đình

Lắng nghe ý kiến của cha mẹ trẻ; chủ động xây dựng mối quan hệ tốt với cha mẹ/người chăm sóc trẻ; sẵn sàng tư vấn và giúp đỡ các kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ khi gia đình có yêu cầu.

Thông nhất về nội quy, các hình thức và biện pháp phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong từng giai đoạn và cả năm học.

Thông tin đầy đủ về chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ ở trường bằng nhiều hình thức khác nhau.

Liên lạc thường xuyên với gia đình trẻ.

Đưa nội dung phối hợp với gia đình vào Kế hoạch giáo dục trẻ em. Thực hiện tốt vấn đề chăm sóc, giáo dục trẻ khuyết tật (nếu có)

Điều 11. Hình thức phối hợp giữa nhà trường với xã hội

Thông qua các cuộc họp, hội nghị mà cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường được tham dự.

Qua các phương tiện truyền thông đại chúng

Qua các buổi phổ biến kiến thức của Hội Phụ nữ.

Qua các buổi họp của ban, xã Tổ chức các Hội thi, sự kiện Thành lập các câu lạc bộ tư vấn về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Chương VI TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Đối với nhà trường

Xây dựng quy chế và tổ chức thực hiện. Nâng cao vai trò, trách nhiệm trong công tác phối hợp, tuyên truyền. Thường xuyên liên hệ chặt chẽ với gia đình học sinh; tham mưu cho cấp ủy Đảng, Chính quyền, Đoàn thể về cơ sở vật chất, các điều kiện phục vụ cho hoạt động dạy và học của nhà trường.

Điều 13. Đối với gia đình

Gia đình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, tạo điều kiện cho con em được học tập, rèn luyện, tham gia các hoạt động của nhà trường. Chủ động, tích cực phối hợp cùng nhà trường nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con em.

Điều 14. Đối với xã hội

Các cấp Lãnh đạo, Chính quyền, Đoàn thể luôn quan tâm chỉ đạo và tham gia quản lý sự nghiệp giáo dục, tạo điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị để học sinh vui chơi cũng như học tập.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

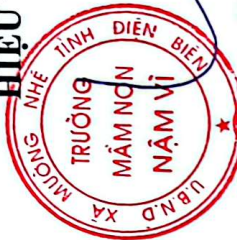
Điều 15. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trường mầm non Năm Vì, các gia đình học sinh và lực lượng xã hội có trách nhiệm thực hiện những điều khoản quy định trong Quy chế. Trong quá trình thực hiện, nếu cần thiết phải bổ sung, thay đổi thì sẽ cùng nhau thảo luận và thông nhất điều chỉnh cho phù hợp./.


**ĐẠI DIỆN CHA MẸ HỌC SINH
TRƯỜNG BAN**

Nguyễn Thị Nguyệt
Sung A Di

**ĐẠI DIỆN NHÀ TRƯỜNG
HIỆU TRƯỞNG**


Trần Thị Thu Thủy

Y TẾ XÃ MƯỜNG NHÉ


Nguyễn Thị Thu Thủy

Bs. Ngô Gia Tài